

Số: 211/BC-UBND

Trung Sơn, ngày 20 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022,
phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022**

PHẦN THỨ I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KT-XH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp

Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng là: 120,33 ha, đạt 48,1% chỉ tiêu Nghị quyết giao, giảm 8,87 ha so với cùng kỳ năm 2021.

Trong đó: Diện tích lúa nước 76,5 ha; diện tích lúa cạn 3,5 ha tăng 3,5 ha so với cùng kỳ 2021; sắn 30,2 ha tăng 0,81 ha; diện tích ngô 2,5 ha giảm 8,29 ha; diện tích rau, đậu các loại 4,61 ha giảm 6,41 ha, diện tích chuối hàng hóa toàn xã là 14,52 ha (trong đó chuối trồng mới trong 6 tháng đầu năm là 3,02 ha tăng 1,52 ha so với cùng kỳ 2021).

Năng suất và sản lượng các loại cây trồng giảm so với cùng kỳ năm 2021: lúa nước đạt 57 tạ/ha giảm 4 tạ/ha (trong đó có 5ha diện tích lúa mô hình LDA1 đạt năng suất 65 tạ/ha, thấp hơn 5 tạ/ha so với giống lúa mô hình 6 tháng đầu năm 2021); Năng suất ngô đạt 60 tạ/ha giảm 6 tạ/ha.

Tổng sản lượng lương thực có hạt 451,05 tấn, đạt 48,5% chỉ tiêu Nghị quyết giao, giảm 86,81 tấn so với cùng kỳ năm 2021.

Tổng diện tích thủy sản: 14,9 ha, trong đó diện tích nuôi trồng là 7,39 ha, ước tính số lượng cá thả 42.927 con, thấp hơn 26.785 con so với cùng kỳ 2021, chủ yếu là các loại cá như cá trắm, cá chép và cá rô phi. Xây dựng 01 mô hình thủy sản với tổng diện tích 1.000m², gồm cá Rô đầu vuông 5.300 con, cá Koi 350 con, ếch 5.500 con, tổng kinh phí đầu tư 70 triệu đồng, trong đó hộ dân đóng góp 30%.

Lâm nghiệp: Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện trồng mới rừng kinh tế 34 ha. Rừng kinh tế đã khai thác 34,54 ha; ước giá trị khoảng 1,1 tỷ đồng.

Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc 2.116 con, đạt 81,3% so với chỉ tiêu Nghị quyết giao, giảm 68 con so với cùng kỳ năm 2021.

Tổng đàn gia súc có mặt tại thời điểm 2.011 con trong đó trâu 156 con; bò 872 con; lợn 538 con; dê 445 con. Tổng đàn gia cầm 9.441 con, đạt 59% so với chỉ tiêu

Nghị quyết giao, giảm 546 con so với cùng kỳ năm 2021. Tổng đàn gia cầm có mặt tại thời điểm 7.291 con trong đó gà 6.359 con, vịt 932 con.

Công tác thú y được coi trọng: Đã thực hiện tiêm LMLM 260 liều đạt 48,3%; vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò 200 liều đạt 19,4%; vắc xin tam liên lợn 130 liều đạt 24,1%; Vacxin đại chó 100 liều.

2. Tài nguyên và môi trường

2.1. Về quản lý đất đai: Tổng diện tích đất tự nhiên trên toàn xã là 7.822,81 ha, trong đó: đất nông nghiệp 7.296,66 ha; đất phi nông nghiệp 430,7 ha; đất chưa sử dụng 95,46 ha.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận lĩnh vực đất đai là 47 hồ sơ, trong đó đã hoàn thành 36 hồ sơ, đạt tỷ lệ 76,6%; 11 hồ sơ đang xử lý.

Thực hiện kiểm tra các hộ tự ý san lấp mặt bằng tại địa bàn xã, qua kiểm tra phát hiện 2 hộ vi phạm, đã lập biên bản đình chỉ.

Thực hiện rà soát các hộ thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt, qua tầm soát có 55 hộ thiếu đất ở, 233 hộ thiếu nhà ở, 449 hộ thiếu đất sản xuất và 50 hộ thiếu nước sinh hoạt (thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo).

2.2. Về môi trường: Kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản tại 5 đơn vị thôn. Qua kiểm tra phát hiện 5 trường hợp xúc cát bằng thủ công trái phép.

Đã lập biên bản kiểm tra và yêu cầu người vi phạm ra khỏi hiện trường khai thác.

Kiểm tra thực hiện kế hoạch chốt chặn, tuần tra tình hình khai thác lâm sản trước trong và sau tết tại các cộng đồng thôn. Qua kiểm tra công tác trực tại chốt chặn của các cộng đồng đảm bảo theo kế hoạch.

Phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu Hồng Vân giải quyết 7 trường hợp làm nương rẫy trái phép gần cột mốc 646 và 647.

Tổng số tờ trình liên quan đất đai 3 đơn, trong đó đã giải quyết thành 01 đơn, đạt tỷ lệ 33,3%, 2 đơn đang trong quá trình giải quyết.

Thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2021 cho 10 cộng đồng, 2 nhóm hộ và các hộ gia đình trên địa bàn xã, với số tiền là 1.103.000.000đ. Kiểm tra tình hình an toàn thực phẩm trước và trong Tết nguyên đán năm 2022. Tại thời điểm kiểm tra chưa phát hiện các cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm.

3. Đầu tư công và Chương trình xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng đầu tư công: Hoàn thiện hồ sơ công trình hệ thống nước sạch toàn xã và Đường sản xuất từ đường Hồ Chí Minh đến đồi Cu Bung.

Với tổng số vốn 3,5 tỷ; Thực hiện sửa chữa nước sạch tại cụm A Niêng, tổng vốn đầu tư 250 triệu đồng. Thực hiện sửa chữa nước sinh hoạt tại thôn A Đeeng Par Lieng 2 với tổng vốn đầu tư 170 triệu đồng.

- Công tác xây dựng Nông thôn mới luôn được quan tâm, toàn xã hiện nay đạt 13/19 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới. Các chỉ tiêu đều tăng so với cùng kỳ năm 2021: Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh ổn định đạt 95% tăng 5%; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà tiêu tự hoại 60% tăng 6%; tỷ lệ hộ gia đình có hố chôn lấp rác thải 95% tăng 5%; tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào bảo vệ 54% tăng 2,1%, trong đó tỷ lệ hàng rào xanh 48% tăng 1,7%; tỷ lệ hộ gia đình có chuồng trại gia súc hợp vệ sinh 75% tăng 3%.

Thực hiện tốt phong trào Ngày chủ nhật xanh: Tổ chức 18 đợt ra quân “Ngày chủ nhật xanh” với số người tham gia là 1.900 lượt, thực hiện tổng dọn vệ sinh 5.000m đường nông thôn, trồng hoa tại 500m đường dân sinh, hàng rào xanh 300m, nạo vét kênh mương 300m, rác thải thu gom 300m³, trồng 100 cây xanh tại nhà văn hóa xã.

4. Tài chính ngân sách

Tổng thu: 4.557.779.713 đồng, trong đó: Thu cân đối là 3.419.880.000 đồng; thu mục tiêu 1.107.840.000 đồng; huyện thu xã hưởng 17.949.713 đồng, thu ngân sách trên địa bàn 12.110.000 đồng, đạt 39% so với chỉ tiêu Nghị quyết giao, trong đó thu lệ phí hộ tịch, chứng thực: 3.055.000 đồng, thu xử phạt hành chính các lĩnh vực: 9.055.000 đồng.

Tổng chi: 3.946.750.347 đồng.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA XÃ HỘI

1. Về giáo dục & đào tạo

Các trường đã thực hiện tổ chức tổng kết năm học 2021-2022 với những thành tích đáng khích lệ.

Đội ngũ giáo viên nhà trường nhiệt tình và có năng lực giảng dạy, đáp ứng nhu cầu đổi mới, 100% giáo viên đứng lớp đạt trình độ chuẩn theo quy định. Sự nghiệp giáo dục và chăm sóc trẻ ngày càng được nâng lên về số lượng và chất lượng.

Tổng số học sinh trường Tiểu học 343/171 nữ, trong đó có 01 học sinh khuyết tật; học sinh hoàn thành chương trình lớp đạt tỷ lệ 97,6% (335 học sinh). Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%.

Học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập đạt tỷ lệ 28,3% (97 học sinh), đội viên xuất sắc đạt tỷ lệ 14,3% (49 học sinh). Bên cạnh đó, học sinh còn tham gia các hội thi như Rung chuông vàng tiếng Anh, phong trào múa hát sân trường và các hội thi do Phòng và Sở GD&ĐT tổ chức đạt kết quả cao như Chỉ huy sao giỏi cấp huyện (giải khuyến khích), Olympic tiếng Việt cấp huyện (giải khuyến khích)

Tổng số học sinh trường mầm non 313/174 nữ, học sinh DTTS đạt 98,7%; tỷ lệ học sinh chuyên cần đạt 95%, tỷ lệ bé ngoan đạt 100%, bé chăm 95%, bé suy dinh dưỡng vừa và thấp còi mức độ 1 tỷ lệ 6,3% (20/313 trẻ); trẻ khuyết tật 01 trẻ. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình mầm non đạt 100%.

Năm học 2021-2022, trường Mầm non Bắc Sơn đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động tốt: Hoàn thành 01 lớp phổ cập THCS (lớp 7); thực hiện tốt đơn vị khuyến học năm 2021-2022; mở 01 lớp tập huấn về kiến thức Covid-19 và phục hồi sau Covid; mở 2 lớp tập huấn kiến thức chăn nuôi và trồng trọt.

2. Y tế và DS-KHHGD

Cùng với việc tập trung cao triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, y tế vẫn nỗ lực đảm bảo thực hiện nhiệm vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Tổng số lượt khám bệnh tại trạm là 410 lượt. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 14,64%. Tỷ lệ trẻ em được tiêm đầy đủ các loại vắc xin đạt 40%.

Tổng số hộ nhân khẩu là 934 hộ, 3.603 khẩu (trong đó nam 1.773 người). Dân số trong độ tuổi lao động 2.101 người, trong đó nữ 1.039 người, chiếm tỷ lệ 49,4%.

Công tác phòng, chống Covid-19: Thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng, chống Covid-19 thường xuyên và liên tục; tổng số mũi tiêm 2.578, trong đó, mũi 1: 265; mũi 2: 741; mũi 3: 1.486 và mũi 4: 86 mũi. Tổng số người không tiêm, do bệnh nền: 18 người. Thực hiện tầm soát 1.476 lượt người, phát hiện 277 ca F0, đã điều trị khỏi 277 người; số F1 tiếp xúc gần 1.001 người, hiện nay đã được giải phóng.

Công tác DS-KHHGD được quan tâm thường xuyên: Tổng số phụ nữ 15-49 tuổi có chồng là 711 người; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 10% giảm 1,4% so với cùng kỳ 2021; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,5%; tỷ suất sinh 0,8%; tỷ suất tử 01%; Tỷ lệ sử dụng các BPTT 61,6% (438/711); tảo hôn 4 trường hợp đã xử phạt vi phạm hành chính, tăng 01 trường hợp so với cùng kỳ. Xây dựng và đăng ký mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên tại 5 cụm của 5 đơn vị thôn.

3. Văn hóa - Thông tin

Công tác văn hóa, thông tin và truyền thanh được quan tâm thực hiện. Công tác bảo vệ và phát huy giá trị bản sắc văn hóa luôn được quan tâm, đầu tư với các loại nhạc dân ca, dân vũ và âm thực phong phú.

Trong 6 tháng đầu năm đã cho ra mắt Câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian, hiện đại và thể dục thể thao của xã; Đạt giải Ba Hội thi âm thực văn hóa truyền thống do huyện tổ chức. Tham gia Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức tại huyện Nam Đông, đạt giải nhất về âm thực.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được triển khai rộng khắp trên toàn xã đã tạo dựng được môi trường văn hóa lành mạnh, giúp người dân có điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống.

Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Kích hoạt lại khu du lịch sinh thái A Lin với tổng số 5 sạp và 5 chòi, thu hút nhiều khách du lịch. Tổng số lượt khách 1.000 lượt, doanh thu 50.000.000 đồng.

Duy trì tốt việc tiếp sóng và phát thanh các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng. Thu tiếp sóng đài FM của huyện tới các đơn vị thôn vào buổi sáng và buổi chiều.

4. Công tác lao động chính sách, an sinh xã hội

Công tác lao động chính sách, tạo việc làm và an sinh xã hội được quan tâm thường xuyên.

Thực hiện tiếp nhận và phân phối quà của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán và các dịp lễ khác với tổng 1.314 suất, 576.500.000 đồng. Quà hỗ trợ cho 39 đối tượng bệnh binh từ 81% trở lên là 585.000.000. Chi trả tiền hỗ trợ cho 211 đối tượng bị ảnh hưởng do Covid-19 năm 2021 với tổng số tiền 201.840.000 đồng.

Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ trợ cấp hàng tháng, chế độ điều dưỡng, mai táng phí, trợ cấp một lần, ưu đãi và các chế độ khác đối với người có công và thân nhân người có công.

Tổng số đối tượng đang hưởng chính sách có công 338 người, số tiền chi trả hàng tháng 786.516.000 đồng; số đối tượng đang hưởng chính sách bảo trợ xã hội là 294 đối tượng, số tiền chi trả hàng tháng 157.140.000 đồng. Dựng 5 hồ sơ mai táng phí, trợ cấp một lần cho đối tượng người có công đã từ trần và 113 hồ sơ cho đối tượng bảo trợ xã hội.

100% người dân trên toàn xã được cấp thẻ BHYT.

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 6 tháng đầu năm 21 người vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, nâng tổng số người dân tham gia BHXH tự nguyện toàn xã 71 người với tổng số tiền hàng tháng 21.113.346 đồng.

Tổng hộ nghèo là 623 hộ, chiếm tỷ lệ 68,09%; tổng số hộ cận nghèo 154 hộ, chiếm tỷ lệ 16,83%.

Công tác chăm sóc trẻ em được thực hiện tốt: tổ chức tết thiếu nhi 01/6 cho trẻ em 5 đơn vị thôn với số tiền 5.000.000 đồng.

5. Hoạt động tín dụng, Chính sách dân tộc

Hiện nay tổng dư nợ trên địa bàn cao, hiệu quả sử dụng vốn tương đối tốt, không có nợ xấu, nợ quá hạn. Tổng dư nợ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, thông

qua 4 kênh là: 34,98 tỷ đồng/17 tổ/758 hội viên (tăng 1,52 tỷ đồng so với cùng kỳ 2021), trong đó hội phụ nữ 16,93 tỷ đồng/368 hội viên/8 tổ; hội nông dân 12,27 tỷ đồng/272 hội viên/6 tổ; hội cựu chiến binh 3,82 tỷ đồng/77 hội viên/2 tổ; đoàn thanh niên 1,96 tỷ đồng/41 hội viên/1 tổ.

Chương trình chính sách dân tộc được quan tâm, chăm lo đời sống tinh thần và vật chất của Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, hỗ trợ lễ tết cho Người có uy tín được thực hiện theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Về an ninh

Tình hình ANTTXH, an ninh biên giới trong 6 tháng đầu năm cơ bản ổn định. Thực hiện xử lý vi phạm hành chính đối với 3 trường hợp, ban hành 3 quyết định xử phạt, trong đó đã thi hành đối với 01 quyết định xử lý khai thác cát sạn trái phép, số tiền 2.000.000 đồng đã nộp vào ngân sách nhà nước; 02 quyết định chưa thi hành gồm gây rối trật tự công cộng 01 vụ, 01 đối tượng và vi phạm Luật giao thông đường bộ 01 vụ, 01 đối tượng. Bắt quả tang 4 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà, trong đó 01 đối tượng cư trú tại xã, vụ việc chuyển lên cấp trên điều tra và khởi tố theo quy định của pháp luật.

Tổ chức các đợt cao điểm trấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an toàn giao thông, bảo vệ an toàn tuyệt đối trong các ngày lễ lớn và các sự kiện chính trị quan trọng. Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Thực hiện tuyên truyền, cam kết chấp hành tốt pháp luật 19 trường hợp; gọi hỏi, răn đe, giáo dục đối với 14 trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Quản lý, giám sát đối với 3 trường hợp chấp hành án treo tại cộng đồng; tổ chức tuần tra, kiểm soát địa bàn đảm bảo an ninh trật tự 39 lượt.

Ban hành Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 4/4/2022 về việc triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác nhận điện tử, phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.

Ban hành các Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 4/4/2022 về Thành lập tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã và các Quyết định thành lập các tổ công tác triển khai Đề án tại 5 đơn vị thôn.

2. Về quân sự - quốc phòng

BCHQS xã thực hiện tốt công tác trực sẵn sàng chiến đấu trong các dịp lễ, Tết, đảm bảo an toàn về người và vũ khí trong quá trình trực. Tổ chức thành công Lễ tiễn

quân đi, đón quân về trang nghiêm (2 thanh niên lên đường nhập ngũ và 6 thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương).

Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện và huấn luyện chiến đấu năm 2022 với tổng quân số cán bộ, chiến sỹ tham gia 46 đồng chí, đạt kết quả cao.

Rà soát củng cố LLDQ đủ số lượng và nâng cao chất lượng, duy trì tỷ lệ chung toàn xã đạt 1,85% so với dân số. Thực hiện tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự độ tuổi 17; rà soát độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, số lượng đủ điều kiện sơ tuyển 108 công dân. Đăng ký quân nhân dự bị hạng I là 175 công dân, quân nhân dự bị hạng II 104 công dân, sỹ quan dự bị 22 công dân, nữ chuyên môn kỹ thuật 5 công dân.

3. Công tác Nội vụ

Cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được xem là nhiệm vụ trọng tâm. Hoàn thành công tác rà soát các danh mục TTHC và hoàn thiện danh mục TTHC cấp xã đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; xây dựng kế hoạch các danh mục hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Tổ chức thành công bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2022-2024; Thực hiện họp xét nâng lương đợt 1 gồm 5 đồng chí nâng lương thường xuyên và 3 đồng chí nâng lương trước thời hạn. 3 đồng chí hoàn thành lớp quản lý nhà nước chương trình chuyên viên.

Kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa đạt kết quả cao: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 389 hồ sơ, trong đó: hồ sơ trực tuyến mức độ 4 là 24, bảo trợ xã hội 124, chứng thực 133, đất đai 20, hộ tịch 80 hồ sơ và lĩnh vực người có công 8 hồ sơ. 100% hồ sơ được giải quyết trước và đúng hạn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận và ban hành văn bản đến và văn bản đi đúng quy trình; tổng số văn bản đến 849 văn bản, trong đó có 117 quyết định; tổng số văn bản đi 333 văn bản, trong đó có 144 quyết định.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều giải pháp phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện tiếp công dân 3 đợt và tiếp nhận 3 ý kiến, kiến nghị, phản ánh, nội dung liên quan chủ yếu đến đất đai, đã giải quyết thành công 01 đơn, 2 đơn đang trong quá trình giải quyết, giảm 11 vụ so với cùng kỳ 2021.

4. Công tác Tư pháp

Công tác tư pháp, hộ tịch được thực hiện thường xuyên và liên tục. Công tác tuyên truyền: Tổ chức 8 đợt triển khai các văn bản pháp luật cho người dân tại các đơn vị thôn với số lượt người tham dự là 390 lượt người. Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế thực hiện truyền thông trợ giúp pháp lý tại các đơn vị thôn với số lượt người tham dự 120 lượt người.

Công tác Hòa giải cơ sở: Đã ban hành kế hoạch về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2022.

Trong 6 tháng đầu năm các tổ hòa giải cơ sở trên địa bàn xã đã tiếp nhận 7 vụ việc (Hòa giải thành công 5 vụ việc, 2 vụ đang tiếp tục thực hiện).

Công tác hộ tịch, chứng thực và thu phí, lệ phí được thực hiện theo đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện đăng ký khai sinh 47 trường hợp; đăng ký kết hôn 14 cặp; đăng ký khai tử 6 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 13 trường hợp; chứng thực bản sao từ bản chính 2.930 bản; chứng thực Hợp đồng, giao dịch 22 vụ việc. Tổng lệ phí thu được là 3.055.000đ (Trong đó: Lệ phí hộ tịch 1.715.000đ, chứng thực 1.340.000đ)

Công tác xử lý vi phạm hành chính: ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình đối với 4 trường hợp với số tiền xử phạt là 7.000.000đ.

IV. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Diện tích gieo trồng và năng suất, sản lượng các loại cây trồng trong 6 tháng đầu năm đều giảm so với cùng kỳ năm 2021, do mưa lớn nhiều ngày tại thời điểm diện tích lúa đang và chuẩn bị trổ bông nên ảnh hưởng rất lớn đến vấn đề phát triển, lúa bị lem lép hạt dẫn tới năng suất và chất lượng thấp.

Tình hình chuyển nhượng đất đai trên địa bàn xã diễn ra có xu hướng ngày càng tăng, nhất là đối với các hộ nghèo, gây khó khăn trong công tác quản lý và thiếu đất sản xuất.

Tình hình lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp vẫn còn xảy ra, các hộ vi phạm đã bị xử lý nhưng việc chấp hành các quyết định xử phạt vẫn chưa được thực hiện triệt để, người vi phạm vẫn còn sử dụng đất chưa thu hồi để sản xuất. Ngoài ra, công tác quản lý rừng của một số cộng đồng còn thiếu hiệu quả.

Tình hình khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản và khoáng sản vẫn còn xảy ra tại một số khu vực như lòng hồ thủy điện A Lin 3, đầu nguồn suối A Lin, Sông Tà Riềng...

Công tác xây dựng vườn kiêu mẫu tại các đơn vị thôn gặp nhiều khó khăn do hộ gia đình tự chủ động kinh phí.

Việc đào tạo nghề nhiều nhưng tỷ lệ người dân tham gia đào tạo thấp; một số hộ dân chưa thật sự chủ động, thiếu nhận thức trong việc cố gắng phấn đấu thoát nghèo, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Đảng và Nhà nước.

Một số phụ huynh học sinh chưa thực sự chú tâm đến con em mình nên việc phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh vẫn còn nhiều hạn chế.

PHẦN THỨ II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT - XH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 14/001/2022 về việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, phân đầu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Kiểm tra, sửa chữa, nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng, khơi thông dòng chảy đảm bảo phục vụ nước sản xuất, đảm bảo nguồn nước tưới tiêu. Chỉ đạo thu hoạch vụ Hè Thu 2022 và sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023. Tăng cường công tác chỉ đạo sản xuất và chuyển đổi cây trồng diện tích lúa nước bị khô hạn.

3. Xây dựng cơ sở hạ tầng, với 2 công trình, nguồn vốn 4 tỷ đồng.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đi đôi với việc thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tiêm vắc xin trâu, bò, lợn đạt 100%.

5. Phân đầu hoàn thành và đạt tiêu chí về môi trường trong xây dựng Nông thôn mới. Xây dựng 2 vườn kiểu mẫu. Tăng cường kiểm tra, tuần tra, truy quét tình trạng khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép.

6. Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn 2021, triển khai phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2022. Sơ kết công tác thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng kết công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

7. Từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, quan tâm công tác đào tạo việc làm và an sinh xã hội. Chỉ đạo thực hiện tổng điều tra rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo năm 2023.

8. Thực hiện kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2022-2025, với số hộ giảm nghèo năm 2022 là 135 hộ, xuất khẩu lao động 10 người và hỗ trợ phát triển sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, sinh kế với tổng mức đầu tư 350 triệu đồng.

9. Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái thượng nguồn A Lin. Rà soát và công nhận các hộ gia đình đạt gia đình văn hóa 01 năm và 3 năm liền.

10. Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giảng dạy, củng cố hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục đảm bảo các hoạt động dạy và học trong năm học mới.

11. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe tại trạm; tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 và các loại dịch

bệnh khác. Quan tâm hơn nữa công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19, tiếp tục nâng cao hoạt động của các tổ phòng chống dịch cộng đồng.

12. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính ở tất cả các lĩnh vực; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo hướng tập trung vào một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm về pháp luật như hộ tịch, khiếu nại, tố cáo, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

13. Giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tiếp tục thực hiện việc triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác nhận điện tử, phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

14. Thực hiện tổng hợp các văn bản trình UBND huyện chấm điểm, xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2022.

15. Làm tốt công tác lãnh chỉ đạo, chỉ huy trực sẵn sàng chiến đấu trong các ngày lễ, tết và các sự kiện trọng đại. Rà soát quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật, nữ chuyên môn kỹ thuật và rà soát nam công dân trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2023.

16. Làm tốt công tác chuẩn bị và phục vụ kỳ họp thứ 5 HĐND xã, khóa II.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện (khu vực);
- Thường vụ Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

